

**I. Mục tiêu**

**1.Kiến thức:** Thuộc bảng nhân 6 và vận dụng vào tính giá trị của biểu thức, và trong giải toán

**2.Kỹ năng:** Rèn kỹ năng giải toán có lời văn và tính giá trị biểu thức nhanh, chính xác, cẩn thận..

**3.Thái độ:** HS tích cực học tập, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

**II. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ, thước kẻ, phấn màu

- HS: Thước kẻ, bút, vở Bài tập

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

| Nội dung                                                                                                                                                                                                                                           | Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Ôn định</b><br><b>2.Kiểm tra</b><br><br><b>3.Bài mới</b><br><b>a. Giới thiệu bài</b><br><br><b>b. Luyện tập</b><br>Bài 1.<br>-Biết vận dụng bảng nhân 6 vào tính nhẩm.<br><br>Bài 2.<br>-Biết cách tính giá trị của biểu thức.<br><br>Bài 3. | -Gọi HS lên bảng đọc thuộc lòng bảng nhân 6. Hỏi về kết quả của một phép nhân bất kì trong bảng.<br>-GV nhận xét và cho điểm<br>*Trong giờ học toán hôm nay, các em sẽ cùng nhau luyện tập củng cố kỹ năng thực hành tính nhân trong bảng nhân 6.<br>- Gọi 1 HS đọc Y/c.<br>-Y/c HS tự làm bài.<br>-Gọi HS đọc bài làm của mình.<br>- Hãy so sánh kết quả của $6 \times 5$ với $5 \times 6$<br>- Vậy khi đổi chỗ các thừa số thì tích có thay đổi không?<br>- Hãy giải thích tại sao $6 \times 5$ với $5 \times 6$ ; $6 \times 3$ với $3 \times 6$ có kết quả bằng nhau?<br>- GV nhận xét và cho điểm.<br>- Viết lên bảng: $6 \times 9 + 6 =$<br>- Y/c HS suy nghĩ để tìm kết quả của biểu thức trên.<br>-NX “Trong 2 cách tính trên, cách 1 là cách đúng. Khi thực hiện tính giá trị của một biểu thức có cả phép nhân và phép cộng ta thực hiện phép nhân trước rồi mới thực hiện phép +<br>- Gọi HS nhận xét bài bạn.<br>- GV nhận xét và cho điểm.<br>- Gọi 1 HS đọc đề bài. | -HS đọc bảng nhân 6<br>-HS khác trả lời theo câu hỏi của cô<br><br>-HS lắng nghe<br><br>- Tính nhẩm.<br>- Cả lớp làm bài tập vào vở, 1 HS đọc bài của mình, các em còn lại theo dõi và nhận xét bài của bạn.<br>- $6 \times 5$ với $5 \times 6$ đều có kết quả là 30.<br>- Khi đổi chỗ các thừa số thì tích không thay đổi.<br>- Vì khi đổi chỗ các thừa số thì tích không thay đổi.<br>-HS làm bài. HS có thể tính ra kết quả như sau:<br>$\begin{array}{rcl} 6 \times 9 + 6 & & = \\ 54 + 6 & & \\ & = & 60 \\ 6 \times 9 + 6 & & = \\ 6 \times 15 & & \\ & = & 90 \end{array}$ - 2 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào bảng con. |

| Nội dung                                                                                                                                                                                                            | Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -Biết cách giải bài toán có 1 phép tính nhân.<br><br>Bài 4.<br>-Biết cách đếm thêm 6 vào số liền sau của số đó.<br><u>Bài 5.</u><br>-Biết cách xếp hình.<br><br><b>4. <u>Củng cố</u></b><br><b>5. <u>Dặn dò</u></b> | -Y/c HS tự làm bài.<br><br>- Gọi HS nhận xét bài bạn.<br>- GV nhận xét và cho điểm.<br><br>- GV Y/c HS tự làm bài sau đó nhận xét và cho điểm HS.<br>- Chữa bài, nhận xét<br><br>-Cho HS xếp theo nhóm 2<br>-Cho HS thi xếp hình<br>-GV nhận xét chữa<br><br>- Gọi HS đọc bảng nhân 6.<br>- Khi đổi chỗ các thừa số thì tích như thế nào?<br>- Về nhà ôn lại các bảng nhân đã học.<br>- Chuẩn bị bài: Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số ( không nhớ).<br>- GV nhận xét tiết học. | b. $6 \times 5 + 29 = 30 + 29 = 59$<br>c. $6 \times 6 + 6 = 36 + 6 = 42$<br>- Nhận xét<br>- 1 HS đọc đề,<br>- Cả lớp làm bài vào vở.<br><u>Bài giải</u><br>Số vở 4 HS mua là:<br>$6 \times 4 = 24$ (quyển vở)<br>Đáp số: 24 quyển vở.<br>- Nhận xét tóm tắt và cách trình bày bài giải của bạn.<br>- Tự làm bài.<br>a) 12, 18, 24, 30, 36, 42, 48.<br>b) 18, 21, 24, 27, 30, 33, 36.<br><br>-HS lên bảng Thi xếp hình<br><br>-HS đọc bài<br><br>-HS nêu |